**Tuần 32 Bài 25: KHU BẢO TỒN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ**

**NGÔ – RÔNG-GÔ-RÔ (3 TIẾT)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức kỹ năng:**

- Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ bài *Khu bảo tồn động vật hoang dã Ngô-rông-gô-rô.*

- Nhận biết được thông tin chính trong bài. Hiểu nghĩa của các chi tiết, hình ảnh miêu tả cảnh vật. Nhận biết được ý chính của mỗi đoạn trong bài.

- Hiểu được điều tác giả muốn nói thông qua bài đọc: Bài đọc giới thiệu về khu bảo tồn động vật hoang dã Ngô-rông-ngô-rô thuộc châu Phi, nơi đây có rất nhiều loài động vật quý hiếm, chúng được sinh sống tự do và hoàn toàn không sợ bị săn bắn.

- Có ý thức bảo vệ môi trường sống của động vật.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Biết yêu quý, có ý thức bảo vệ động vật hoang dã.

**2. Năng lực, phẩm chất:**

**a. Năng lực:**

- Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

**b. Phẩm chất:**

- Thông qua bài đọc, biết yêu quý, ý thức bảo vệ động vật hoang dã.

- Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK, vở TV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**TIẾT 1: ĐỌC : KHU BẢO TỒN KHU BẢO TỒN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ NGÔ – RÔNG-GÔ-RÔ**

**Ngày dạy: 22/4/2024**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động: 4p**  - Tổ chức cho học sinh cùng nghe giai điệu Bài hát “ Khát vọng hoà bình”.  + Yêu cầu HS nói về thông điệp của bài hát?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  + Yêu cầu HS quan sát tranh chủ đề và hỏi “Em thấy bức tranh có gì đặc biệt?  - Giới thiệu chủ đề: Ở chủ đề *Vì một thế giới bình yên* các em sẽ làm quen với cảnh vật, con người, phong tục tập quán ở những quốc gia khác nhau, dù khác nhau về quốc tịch nhưng con người có chung một ước nguyện đoàn kết xây dựng một thế giới hoà bình, yêu thương.  - Giao nhiệm vụ nhóm đôi thảo luận.  + Kể những việc con người đã làm để bảo về động vật hoang dã.  - Mời đại diện các nhóm trình  - Dùng tranh minh họa để khởi động vào bài mới: | - Cùng lắng nghe giai điệu.  - Thông điệp của bài hát là khát vọng hoà bình của mọi người trên thế giới.  + Các bạn nhỏ trong tranh đều hoá trang, đeo mặt nạ. Các bạn nhỏ thuộc nhiều quốc gia khác nhau. Các bạn đang nắm tay nhảy múa bạn nào cũng tươi cười, phấn khởi.  - Chú ý lắng nghe.  - Làm việc theo yêu cầu.  + Tuyên truyền giáo dục ý thức cho mọi người cùng bảo vệ động vật hoang dã.  + Gây dựng môi trường sống cho động vật hoang dã như: trồng rừng, ngăn chặn chặt phá rừng…  + Có các điều luật nhằm bảo vệ động vật hoang dã..  + Lập các khu bảo tồn động vật hoang dã.  - Đại diện nhóm trình bày.  - Quan sát lắng nghe. | |
| **2. Khám phá: 26 p**  **2.1. Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - Đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm.  - HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. Đọc diễn cảm các lời thoại với ngữ điệu phù hợp.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - Gọi 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Hướng dẫn luyện đọc từ khó: *Ngô-rông-gô-rô, Tan-da-ni-a, UNESCO,….*  - Hướng dẫn luyện đọc câu:  *Tên của khu bảo tồn/ được đặt theo tên của miệng núi lửa Ngô-rông-gô-rô,/ một núi lửa lớn/ nằm trong vườn quốc gia.//* | | - Lắng nghe cách đọc.  - Lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - Chia đoạn: 3 đoạn  - 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu. |
| - Đọc mẫu lần 2: Đọc diễn cảm ngắt, nghỉ theo dấu câu. Đọc nhấn giọng ở các từ ngữ, chi tiết miêu tả vẻ đẹp của khu bảo tồn. Lên giọng ở câu hỏi tu từ cuối bài.  - Mời 3 HS đọc nối tiếp các đoạn.  - Cho HS luyện đọc theo nhóm bàn (mỗi học sinh đọc 1 đoạn và nối tiếp nhau cho đến hết).  - Ttheo dõi sửa sai.  - Thi đọc diễn cảm trước lớp:  + GV tổ chức cho mỗi tổ cử đại diện tham gia thi đọc diễn cảm trước lớp.  + Nhận xét tuyên dương. | | - Lắng nghe cách đọc diễn cảm.  - 3 HS đọc nối tiếp các đoạn.  - HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm bàn.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  + Mỗi tổ cử đại diện tham gia thi đọc diễn cảm trước lớp.  + Lắng nghe, học tập lẫn nhau. |
| **2. Hoạt động 2: Tìm hiểu bài.( nhóm 4)**  - Gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk.  - Hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Tên gọi của khu bảo tồn động vật hoang dã có gì đặc biệt?  + Câu 2: Chi tiết nào thể hiện rõ nhất sự phong phú của các loài động vật sống trong khu bảo tồn? Tìm câu trả lời đúng.   1. Có hàng nghìn con hồng hạc. 2. Có diện tích hơn 8000 ki-lô-mét vuông 3. Có khoảng 25 000 loài động vật 4. Có nhiều loài thú: tê giác, trâu rừng, hà mã, sư tử……   + Câu 3: Những chi tiết nào cho biết các loài động vật ở khu bảo tồn được sinh sống tự do và không sợ bị săn bắn?  + Câu 4: Em có suy nghĩ gì về những loài động vật sống trong khu bảo tồn Ngô-rông-gô-rô?  + Câu 5: Nêu nội dung chính của bài.  - Nhận xét, tuyên dương  - KL: Bài đọc giới thiệu về khu bảo tồn động vật hoang dã Ngô-rông-ngô-rô thuộc châu Phi, nơi đây có rất nhiều loài động vật quý hiếm, chúng được sinh sống tự do và hoàn toàn không sợ bị săn bắn. | | - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Tên của khu bảo tồn được đặt theo tên của miệng núi lửa Ngô-rông-gô-rô, một núi lửa lớn nằm trong vườn quốc gia. Ngô-rông-gô-rô theo tiếng địa phương có nghĩa là “Quà tặng cuộc sống”  c. Có khoảng 25 000 loài động vật.  + Các loài động vật ở khu bảo tồn được sinh sống tự do và không sợ bị săn bắn như: Lũ sư tử: nằm nghỉ dưới tán cây, dửng dưng nhìn những chiếc xe du lịch lướt qua. Nhiều chú voi: lững thững đi qua đường, ngay trước mũi xe ô tô của du khách. Hàng nghìn con hồng hạc sống quanh các hồ nước.  + Các loài động vật trong khu bảo tồn có cuộc sống tốt. Chúng không lo bị con người săn bắn, không sợ bị mất môi trường sống.  + Giới thiệu về khu bảo tồn động vật hoang dã Ngô-rông-gô-rô và đặc điểm của khu bảo tổn và các thông tin cơ bản.  - HS lắng nghe.  - HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.Luyện đọc lại.**  - Hướng dẫn lại cách đọc diễn cảm.  - Mời một số học sinh đọc nối tiếp.  - Nhận xét, tuyên dương. | | - Lắng nghe lại cách đọc diễn cảm.  - Đọc nối tiếp theo đoạn. Đọc một số lượt. |
| \*.Củng cố: 5p  - Tổ chức trò chơi “ Ai nhanh ai đúng”  - GV chuẩn bị một số thẻ nên làm và không nên làm bảo vệ động vật.  - GV chia làm 2 nhóm. Yêu cầu các nhóm tìm các thẻ nên làm bảo vệ động vật nhóm nào hoàn thành trước và đúng thì nhóm đó chiến thắng.  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - Tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Các nhóm tham gia chơi.  - Chú ý lắng nghe. | |

**Tiết 2: LUYỆN TỪ VÀ CÂU: LỰA CHỌN TỪ NGỮ**

**Ngày dạy: 22/4/2024**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động: 5p**  - Tổ chức trò chơi “Ai nhanh ai đúng”  Chia lớp thành 4 nhóm tham gia chơi. Yêu cầu các nhóm viết lại đúng cách viết tên cơ quan, tổ chức đã cho. Nhóm nào viết đúng và nhanh nhóm đó sẽ chiến thắng.  + Nhóm 1: bộ tài nguyên và môi trường  + Nhóm 2: hội đồng nhân dân tỉnh cà mau  + Nhóm 3: nhà văn hoá huyện đầm dơi  - Nhận xét, tuyên dương.  - Giới thiệu vào bài mới. | - Tham gia trò chơi  + Bộ Tài nguyên và Môi trường.  + Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.  + Nhà Văn hoá huyện Đầm Dơi.  - Lắng nghe. | |
| **2. Khám phá: 15 p**  **Hoạt động 1: Tìm hiểu về lựa chọn từ ngữ.**  **Bài 1**: Xếp các từ có tiếng *bình* dưới đây vào nhóm thích hợp (nhóm 4)  *bình an, bình chọn, bình luận, bình yên, thanh bình, bình phẩm, bình xét, hoà bình*   1. *Bình* có nghĩa là yên ổn 2. *Bình* có nghĩa là xem xét, xác định.   - Mời HS làm việc theo nhóm 4.  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Nhận xét kết luận và tuyên dương.  **Bài 2.** Tìm từ thích hợp ở bài tập 1 thay cho bông hoa. (nhóm đôi)    - Mời HS làm việc theo nhóm 2    - Nhận xét, tuyên dương các nhóm.  **Bài 3:** Dựa vào tranh, lựa chọn từ ngữ để hoàn thành câu. Giải thích lí do lựa chọn.( cá nhân)    - Mời HS đọc yêu cầu của bài.  - Yêu cầu HS 2 nhiệm vụ:  + Quan sát kĩ tranh minh hoạ  + Thử lựa chọn từng từ trong ba từ gợi ý để thay cho bông hoa.  - Nhắc HS tất cả các từ này đều đúng nghĩa và đều dùng được ở vị trí bông hoa. Tuy nhiên, cần chọn từ hay hơn.  - Gọi HS trình bày.  - Nhận xét, tuyên dương.  - Rút ra ghi nhớ:  + Để biểu đạt cùng một ý nghĩa, có thể dùng nhiều từ ngữ khác nhau.  + Cần dùng từ ngữ phù hợp với hoàn cảnh sử dụng  + Muốn cho câu văn được sinh động, cần chú ý lựa chọn từ ngữ độc đáo. | | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.  - HS làm việc theo nhóm.  a. *Bình* có nghĩa là yên ổn: *bình an, bình yên, thanh bình, hoà bình.*  *b. Bình* có nghĩa là xem xét, xác định: *bình chọn, bình luận, bình phẩm, bình xét.*  - Đại diện các nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2.  - Các nhóm làm việc theo yêu cầu.  a, Ai cũng mong ước có một cuộc sống *bình an/ bình yên/thanh bình.*  b, Chim bồ câu là loài chim tượng trưng cho *hoà bình.*  c, Làng quê Việt Nam đẹp và *thanh bình/ yên bình.*  - Đại diện các nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe  - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 3.  - HS thực hiện theo yêu cầu.  a. Chọn từ: chao liệng vì từ thể hiện đặc điểm, hoạt động của loài chim én.  b. Chọn từ kêu ran vì phù hợp với hoàn cảnh.  c. Chọn từ gặm vì nó thể hiện đặc điểm riêng của loài trâu là phù họp.  - HS trình bày kết quả lựa chọn và giải thích lí do chọn.  - Lắng nghe.  - 3-4 HS đọc lại ghi nhớ |
| **3. Luyện tập: 10 p**  **Bài 4.** Tìm từ ngữ phù hợp thay cho ô vuông để câu văn tạo được ấn tượng với người đọc.  - Mời HS đọc yêu cầu của bài.  - Mời HS làm việc theo nhóm 4  a. Giọt sương ? trên phiến lá.  b.Trăng ? với những vì sao đêm.  c. Nắng ban mai ? lụa tơ vàng óng trên cánh đồng.  - Nhận xét, tuyên dương | | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 4.  - Các nhóm làm việc.  a. Giọt sương *đọng/ long lanh/ nằm nghiên* trên phiến lá.  b. Trăng *trò chuyện/ thủ thỉ/ tâm sự* với những vì sao đêm.  c. Nắng ban mai *tung/ trải/ dệt* lụa tơ vàng óng trên cánh đồng.  - Các nhóm trình bày kết quả.  - Lắng nghe |
| **\* Củng cố: 5p**  - Tổ chức trò chơi “Ai nhanh hơn”.  + GV chuẩn bị các câu chưa hoàn thành để học sinh hoàn thành câu.  + Chia lớp thành 2 đội, của một số đại diện tham gia  + Yêu cầu các đội cùng nhau lựa chọn những từ ngữ thích hợp hoàn thành câu. Đội nào tìm được nhanh hơn sẽ thắng cuộc.  - Nhận xét, tuyên dương. (có thể trao quà,..)  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - Tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Các nhóm tham gia trò chơi vận dụng.  - Lắng nghe | |

**Tiết 3: VIẾT ĐOẠN VĂN TƯỞNG TƯỢNG**

**Ngày dạy: 23/4/2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | | |
| **1. Khởi động: 5p**  - Tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Bố cục bài văn miêu tả cây cối gồm mấy phần?  + Câu 2: Khi quan sát cây cối ta cần sử dụng các giác quan nào?  - Nhận xét, tuyên dương.  - Giới thiệu vào bài mới | - Tham gia trò chơi  + Bố cục gồm có 3 phần mở bài, thân bài, kết bài.  + Sử dụng càng nhiều giác quan càng tốt.  - Lắng nghe. | | |
| **2. Khám phá: 13p**  **\* Hướng dẫn HS làm bài**  - Mời 1 học sinh đọc yêu cầu.  - Đề bài yều cầu điều gì?  - Hướng dẫn học sinh.  1. Chuẩn bị.  - Chọn câu chuyện và nhân vật để đóng vai.  - Đọc lại hoặc nhớ lại câu chuyện. Lưu ý các nhân vật và chi tiết quan trọng.  - Mời một số HS trình bày.  - Mời cả lớp nhận xét nhận xét.  - Nhận xét chung. | | - Đọc yêu cầu  - Chọn 1 trong 3 đề đã cho.  - Gợi ý Đề 1:  1. Mở bài  Giới thiệu về bản thân, nơi ở và những khả năng đặc biệt:  + Tên: Sơn Tinh  + Là thần Núi, sống ở Tản Viên  + Khả năng: Dời non lấp bể  2. Thân bài  - Kể lại việc kén rể của Vua Hùng thứ 18:  + Hùng Vương có người con gái tên Mị Nương vừa đẹp người đẹp nết.  + Nghe tin vua kén rể ta liền đến cầu hôn.  + Vua sai chuẩn bị lễ vật, ta chuẩn bị đầy đủ mang tới trước được rước Mị Nương về.  - Kể lại trận chiến với Thủy Tinh:  + Thủy Tinh đến sau không cưới được Mị Nương đem quân đánh đuổi.  + Thủy Tinh hô mưa, gọi gió, làm sấm chớp, nước dâng trôi nhà cửa, ngập hết làng mạc.  + Ta dựng lên thành lũy, bốc cao núi đồi, bảo vệ dân chúng.  + Hai bên đánh nhau ròng rã nhưng ta vẫn vững vàng.  3. Kết bài  - Kết quả trận chiến và sự trả thù hàng năm của Thủy Tinh:  + Ta chiến thắng, Thủy Tinh thua trận rút quân.  + Hàng năm Thủy Tinh làm mưa làm gió, dâng nước đánh ta nhưng đều thua.  - Trình bày  - Lắng nghe. | |
| **3. Luyện tập:**  **13 p**  Viết đoạn văn  -GV lưu ý HS: Lựa chọn cách xưng hô phù hợp (ví dụ: xưng “ta” khi đóng vai Sơn Tinh để nói chuyện với Thuỷ Tinh;  - Bổ sung những chi tiết mới (vừa phù hợp với câu chuyện và sự phát triển tính cách của nhân vật, vừa mang yếu tố bất ngờ).  - Cho HS lựa chọn đối tượng viết và phương án viết.  - Cho HS làm việc cá nhân vào vở. | | | - Tiến hành lựa chọn đối tượng viết. Chọn đoạn trong câu chuyện để viết.  - HS tiến hành viết bài dựa vào phần chuẩn bị ở bài tập 1. |
| **\* Hướng dẫn HS tự chỉnh sửa bài viết:**  - Cho HS đọc lại bài của mình và tự chỉnh sửa các lỗi về nội dung, hình thức.  - Chấm một số bài, nhận xét, sửa sai và tuyên dương học sinh.  - Nhận xét, tuyên dương | | | - Đọc lại đoạn văn, tự sửa các lỗi về nội dung (như gợi ý ở mục 2) và các lỗi về câu, từ,... .  + Lắng nghe |
| **4. Vận dụng: 4p**  - Tổ chức trò chơi theo nhóm 4  + Chuẩn bị 2 tờ giấy A3 chuẩn bị nội dung dàn ý câu truyện Cây tre trăm đốt còn khuyết chưa hoàn thành.  + Các nhóm sẽ hoàn thành phần còn thiếu để hoàn thành dàn ý đoạn văn trong câu chuyện Cây tre trăm đốt. Nhóm nào hoàn thành trước và đúng thì nhóm đó chiến thắng.  + Giao cho mỗi nhóm cùng hoàn thành dàn ý đoạn văn.  - Nhận xét tiết học.  - Dặn dò bài về nhà. | - Tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Các nhóm tham gia trò chơi vận dụng.  - Lắng nghe | | |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | | |

**Bài 26: NGÔI NHÀ CỦA YÊU THƯƠNG (4 TIẾT)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kỹ năng:**

- Đọc đúng và diễn cảm văn bản- lá thư *Ngôi nhà của yêu thương*

- Biết nhấn giọng vào những từ ngữ cần thiết thể hiện cảm xúc, những câu nói thể hiện sự quan tâm của người viết thư.

- Nhận biết được nội dung bức thư: Sự yêu thương, thấu hiểu, sẻ chia của tác giả bức thư – bạn Lương Thanh Bình – đối với những bạn nhỏ không nhà trên Trái Đất. Qua đó, người viết thể hiện ước muốn cháy bỏng của mình về một thế giới hoà bình, ấm no cho trẻ em, nơi mà tất cả trẻ em đều có nhà để ở, nơi không có bom đạn, chiến tranh.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Biết yêu thương và chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn của trẻ em trên toàn thế giới; hiểu và phần nào xác định được trách nhiệm của bản thân đối với những vấn đề chung toàn cầu: vấn đề nhà ở, vấn đề hoà bình, vấn đề bảo vệ động vật ,…

**2. Năng lực, phẩm chất:**

**a. Năng lực:**

- Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***b. Phẩm chất.***

- Thông qua bài văn, biết yêu quý và chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn.

- Có ý thức tự giác luyện đọc, trả lời các câu hỏi.

- Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK , vở TV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**Tiết 1, 2: ĐỌC: NGÔI NHÀ CỦA YÊU THƯƠNG**

**Ngày dạy: 23,24/4/2024**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **TIẾT 1**  **1. Khởi động: (5 phút)**  - Tổ chức hát, vận động để khởi động bài học.  Đọc bài Khu bảo tồn động vật hoang dã Ngô-rông-gô-rô và trả lời câu hỏi.  + Câu 1: Tên gọi của khu bảo tồn động vật hoang dã có gì đặc biệt?  + Câu 2: Em có suy nghĩ gì về những loài động vật sống trong khu bảo tồn Ngô-rông-gô-rô?  + Câu 3: Nêu nội dung chính của bài Khu bảo tồn động vật hoang dã Ngô-rông-gô-rô.  - Nhận xét, tuyên dương.  - Nêu câu hỏi để dẫn dắt vào bài mới:  + Em nghĩ gì về những bạn nhỏ không có nhà để ở?  - Giới thiệu bức thư của bạn Lương Thanh Bình viết gửi cho những bạn nhỏ không nhà. Bức thư này đã được giải nhất trong cuộc thi viết thư quốc tế. Hãy đọc bức thư để xem bạn Bình đã viết những gì. | - Lắng nghe bài hát.  - Tên của khu bảo tồn được đặt theo tên của miệng núi lửa Ngô-rông-gô-rô, một núi lửa lớn nằm trong vườn quốc gia. Ngô-rông-gô-rô theo tiếng địa phương có nghĩa là “Quà tặng cuộc sống”  - Các loài động vật trong khu bảo tồn có cuộc sống tốt.  Chúng không lo bị con người săn bắn, không sợ bị mất môi trường sống.  - Giới thiệu về khu bảo tồn động vật hoang dã Ngô-rông-gô-rô và đặc điểm của khu bảo tổn và các thông tin cơ bản.  + Những bạn nhỏ không có nhà để ở thật đáng thương, ngay từ nhỏ đã phải chịu bao nhiêu thiệt thòi, khổ cực, không được đầy đủ so với các bạn cùng lứa tuổi mà phải chịu khổ.  - Lắng nghe. | |
| **2. Khám phá: 30 phút**  **2.1. Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - Đọc diễn cảm nhấn giọng ở những từ ngữ tình tiết bất ngờ hoặc những từ ngữ thể hiện tâm trạng cảm xúc của chủ nhân bức thư.  - HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. Đọc diễn cảm các từ ngữ thể hiện tâm trạng cảm xúc của chủ nhân bức thư.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - Gọi 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Hướng dẫn luyện đọc từ khó:  *chật chội, đơn sơ, khoáng đãng…*  - Hướng dẫn luyện đọc câu:  *Bạn ơi,/ những chú chim xinh đẹp,/ hót hay,/ bầy hươu nai hiền lành,/ ngoan ngoãn cần thiên nhiên bao la và bầu trời tự do,/ khoáng đãng thì lại bị nhốt trong lồng,/ trong chuồng.//*  *- M*ời học sinh luyện đọc theo nhóm đôi | | - Lắng nghe cách đọc.  - Lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - Chia đoạn: 3 đoạn theo thứ tự:  + Đoạn 1: từ đầu đến tôi đã đọc  + Đoạn 2: tiếp theo cho đến phải không.  + Đoạn 3: đoạn còn lại.  - 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  *-* 2 học sinh trong bàn đọc nối tiếp. |
| - Đọc mẫu lần 2: Đọc diễn cảm toàn bài, nhấn giọng vào những từ ngữ thể hiện cảm xúc của chủ nhân bức thư. Đọc diễn cảm theo cao trao cảm xúc của người viết: tha thiết và xót xa: *Bạn ơi, thế bạn ăn cơm ở đâu? Trời mưa, bạn làm thế nào cho khỏi ướt? Những đêm rét như đêm qua, bạn nằm ở đâu mà ngủ?...*  - Mời 3 HS đọc diễn cảm nối tiếp đoạn.  - Cho HS luyện đọc theo nhóm đôi (mỗi học sinh đọc 1 đoạn và nối tiếp nhau cho đến hết).  - GV theo dõi sửa sai.  - Thi đọc diễn cảm trước lớp:  + Tổ chức cho mỗi tổ cử đại diện tham gia thi đọc diễn cảm trước lớp.  + Nhận xét. tuyên dương | | - HS lắng nghe cách đọc diễn cảm.  - 3 HS đọc diễn cảm nối tiếp theo đoạn.  - Luyện đọc diễn cảm theo nhóm đôi  - Lắng nghe  + Ba nhóm đại diện tham gia thi đọc diễn cảm trước lớp.  + Lắng nghe, học tập lẫn nhau. |
| **Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi (nhóm 4)**  - Mời 1 HS đọc toàn bài.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Bức thư này được gửi cho ai? Tình huống nào khiến bạn nhỏ viết thư cho người đó?  Câu 2: Nêu nội dung chính của bức thư.  Câu 3: Những câu hỏi dưới đây của người viết thư thể hiện điều?  *“Bạn ơi, thế bạn ăn cơm ở đâu? Trời mưa, bạn làm thế nào cho khỏi ướt? Những đêm rét như đêm qua, bạn nằm ở đâu mà ngủ?”*  Câu 4: Người viết thư muốn làm những gì cho bạn nhỏ không nhà?  Câu 5: Nêu cảm nghĩ của em về những mong ước của người viết thư.  - Nhận xét, tuyên dương  - Mời HS nêu nội dung bài.  - KL: Bức thư sự yêu thương, thấu hiểu, sẻ chia của tác giả bức thư – bạn Lương Thanh Bình – đối với những bạn nhỏ không nhà trên Trái Đất. Qua đó, người viết thể hiện ước muốn cháy bỏng của mình về một thế giới hoà bình, ấm no cho trẻ em, nơi mà tất cả trẻ em đều có nhà để ở, nơi không có bom đạn, chiến tranh. | | - Cả lớp lắng nghe.  + Bức thư này được gửi cho một bạn nhỏ không nhà. Người viết thư là bạn Lương Thanh Bình. Bình đọc được một tờ báo do bố mang về, do đó biết được thông tin về việc có nhiều bạn nhỏ không có nhà để ở. Bạn ấy đã rất xúc động nên đã viết bức thư này.  + Bức thư có nội dung thăm hỏi, động viên, chia sẻ với bạn nhỏ không nhà. Người viết cũng thể hiện mong ước của mình về việc xây một ngôi nhà chung cho trẻ em toàn thế giới.  + Những câu hỏi này thể hiện sự quan tâm, lo lắng của người viết thư đối với bạn nhỏ không nhà.  + Để giúp các bạn nhỏ không nhà, người viết đã nghĩ ra nhiều cách:  Vứt bom, súng, đạn ra khỏi Trái Đất.  Xây những ngôi nhà chung, triệu triệu gian.  Vứt lồng chim chuồng thú.  Thêm tiền xây nhà.  + Những mong ước của người viết thư đã thể hiện được tình cảm yêu thương của bạn ấy đối với những bạn nhỏ không nhà.  - HS lắng nghe.  - HS nêu nội dung bài theo sự hiểu biết của mình.  - Nhắc lại nội dung bài học. |
| **TIẾT 2**  **1. Luyện đọc lại: (15 phút)**  - Hướng dẫn lại cách đọc diễn cảm.  - Mời một số học sinh đọc nối tiếp.  - Nhận xét, tuyên dương. | | - Lắng nghe lại cách đọc diễn cảm.  - Đọc nối tiếp theo đoạn. Đọc một số lượt.  - Lắng nghe |
| **2. Luyện tập: 17p**  **Bài 1:** Tìm các tính từ trong câu dưới đây và nêu tác dụng của chúng:  *Bạn ơi, những chú chim xinh đẹp, hót hay, bầy hươu nai hiền lành, ngoan ngoãn cần thiên nhiên bao la và bầu trời tự do, khoáng đãng thì lại bị nhốt trong lồng, trong chuồng.*  - Mời học sinh làm việc nhóm 4.  - Mời đại diện các nhóm trình bày.  - Nhận xét, tuyên dương.    **Bài 2:** Tìm một số tính từ có thể thay thế cho từ *bao la* trong câu văn trên.  - Cho cả lớp làm việc cá nhân, viết bài vào vở.  - Mời một số HS trình bày kết quả  - Nhận xét, tuyên dương | | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  + Tính từ: xinh đẹp, hay, hiền lành, ngoan ngoãn, bao la, tự do, khoáng đãng.  + Các tính từ giúp các sự vật được miêu tả trở nên rõ ràng hơn, sinh động hơn, mang lại nhiều thông tin hơn.  - Các nhóm tiền hành thảo luận.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - 1 HS đọc yêu cầu bài 2.  + Tính từ có thể thay thế cho từ “bao la” là *rộng lớn, khoáng đạt, mênh mông…*  - Làm việc cá nhân, viết bài vào vở.  - Lắng nghe |
| **3. Vận dụng: 3p**  - Tổ chức trò chơi.  - GV chuẩn bị 2 bảng phụ chia cho 2 nhóm tham gia chơi. Yêu cầu các nhóm viết lại những việc mình nên làm về sự chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn. Nhóm nào kể được nhiều việc làm hơn nhóm đó sẽ chiến thắng.  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết học.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia trò chơi  - HS tham gia trò chơi vận dụng.  - Lắng nghe | |

**Tiết 3. VIẾT: TRẢ BÀI VIẾT ĐOẠN VĂN TƯỞNG TƯỢNG**

**Ngày 25/4/2024**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động: 5p**  - Tổ chức cả lớp cùng xem 1 video về câu chuyện “Nàng tiên Ốc” để khởi động bài học.  + Trong truyện có bao nhiêu nhân vật?  + Em hãy tưởng tượng và tả lại một nhân vật trong Truyện nàng tiên Ốc  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới: | - Xem video  + Có nàng tiên Ốc và bà cụ.  + Học sinh thực hiện.  + 1-2 HS trả lời theo tưởng tượng của hình. | |
| **2. Khám phá: 25p**  **Hoạt động 1: GV đánh giá kết quả làm bài của HS**  - Nhận xét chung về kết quả bài viết của HS.  - Nhận xét những em có nhiều cố gắng, tiến bộ hoặc viết được đoạn văn thể hiện trí tưởng tượng sáng tạo, thú vị, cuốn hút người đọc.  - Mời HS có đoạn văn hay đọc trước lớp.  - Yêu cầu cả lớp chỉnh sửa bài theo góp ý.  **Hoạt động 2: Chỉnh sửa, hoàn thiện bài làm.**  **-** Yêu cầu HS đọc lại bài viết của mình và kết hợp những lời nhận xét của GV để chỉnh sữa đoạn văn theo góp ý.    - Yêu cầu nhóm đôi trao đổi về ưu điểm, nhược điểm trong bài văn mình viết. | | - HS lắng nghe rút kinh nghiệm  - Ghi nhớ những điểm quan trọng trong nhận xét của GV: về diễn đạt, từ ngữ xưng hô, những chi tiết mới được bổ sung.  - HS có đoạn văn hay đọc trước lớp.  - Thực hiện theo yêu cầu.  - Thực hiện theo yêu cầu.  -Trao đổi.  + Ghi lại những điều mình muốn học tập: Cách xưng hô, những chi tiết sáng tạo,cách dùng từ, đặt câu,… |
| **3. Vận dụng: 5p**  - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi  + GV chuẩn bị 2 đoạn văn tưởng tượng. Yêu cầu các nhóm viết đọc ý kiến của nhóm mình về đoạn văn đó (nêu ý kiến hay, đúng hoặc không đúng, vì sao)  + Chia lớp nhiều nhóm (tùy số lượng HS)  + Mời các nhóm trình bày.  - GV nhận xét tiết học.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Các nhóm tham vận dụng.  - Cả lớp làm trọng tài: Nhận xét nhóm nào nhận xét đúng chính xác sẽ được chọn giải nhất, nhì , ba,…  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |

**Tiết 4. NÓI VÀ NGHE: CHUNG TA BẢO VỆ ĐỘNG VẬT**

**Ngày dạy: 26/4/2024**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động: 5p**  - Chuẩn bị video về thế giới động vật để khởi động bài học.  - GV dẫn dắt vào bài mới: | - HS xem video.  - Lắng nghe. | |
| **2. Khám phá: 27p**  **1. Chuẩn bị**  - Nêu yêu cầu của hoạt động Nói và nghe:  + Vì sao phải bảo vệ động vật?  + Nêu được một số việc làm để bảo vệ động vật? Giải thích được vì sao những việc làm đó lại giúp bảo vệ được động vật?  - Mời cả lớp thảo luận nhóm 4.  - Yêu cầu HS ghi tóm tắt ý kiến ra giấy sau đó lần lượt từng cá nhân trình bày ý kiến trước nhóm. Cả nhóm nhận xét , góp ý. Nhóm trưởng tổng hợp ý kiến của các thành viên, loại bỏ những ý kiến trùng lặp.  - Nhận xét, tuyên dương. | | - HS lắng nghe cách thực hiện.    + Động vật hoang dã là tài nguyên thiên nhiên vô cùng quý giá, góp phần quan trọng trong việc tạo nên sự cân bằng sinh thái….  + Gợi ý một số việc làm bảo vệ động vật:  Có ý thức bảo vệ và chăm sóc động vật  Không buôn bán, giết hại trái phép  Bảo vệ môi trường của động vật  Cấm săn bắn bừa bãi bảo vệ động vật quý hiếm  - Làm việc theo nhóm 4  - HS thảo luận trình bày trong nhóm,  - Cả lớp nhận xét |
| **2. Nói (nhóm 4)**  **-** Hướng dẫn HS dùng giấy A3 trình bày bài nói bằng sơ đồ tư duy.  a. Giải thích lí do cần phải bảo vệ động vật.  b. Nêu những việc làm để bảo vệ động vật.  c. Nêu việc em có thể làm để bảo vệ động vật.  - Mời các nhóm trình bày.  **3. Trao đổi, góp ý.**  - GV lưu ý HS khi trình bày bài nói:  + Trình bày theo trình tự các ý.  + Kết hợp cử chỉ, điệu bộ khi nói.  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - Nhận xét, tuyên dương. | | - HS thực hiện theo hướng dẫn của GV  a.Chúng ta phải bảo vệ động vật vì động vật đem lại nhiều lợi ích cho cuộc sống con người, tạo nên sự phong phú cho sự sống trên Trái Đất  b. Gợi ý một số việc làm bảo vệ động vật:  Có ý thức bảo vệ và chăm sóc động vật  Không buôn bán, giết hại trái phép  Bảo vệ môi trường của động vật  Cấm săn bắn bừa bãi bảo vệ động vật quý hiếm  -Tuyên truyền về nguy cơ tuyệt chủng của các loài quý hiếm  Bảo vệ môi trường góp phần bảo vệ môi trường sống của các loài động vật  - Đại diện các nhóm trình bày.    -Các nhóm nhận xét, đưa ra câu hỏi để hiểu rõ ý kiến của ban.  - Lắng nghe |
| **3. Vận dụng: 3p**  - Tổ chức cuộc thi “Thuyết trình nhí”.  + Tổ chức cho lớp thành các nhóm, mỗi nhóm thảo luận và chọn một bạn đại diện lên trước lớp về chủ đề “Bảo vệ môi trường”  + Mời các nhóm trình bày.  + Nhận xét, trao thưởng.  - GV nhận xét tiết học.  - Dặn dò bài về nhà. | - Tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Các nhóm thực hiện  - Cả lớp làm trọng tài: Nhận xét bạn nào thuyết trình hay đúng chủ để sẽ được chọn giải nhất, nhì , ba,… | |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |